

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOÀ BÌNH - NHỮNG DẤU ẤN TRONG 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

NGND.PGS.TS. Tô Ngọc Hưng

Trường Đại học Hòa Bình

Tác giả liên hệ: [tnhung@daihochoabinh.edu.vn](mailto:tnhung@daihochoabinh.edu.vn)

Ngày nhận: 10/02/2023

Ngày nhận bản sửa: 20/02/2023

Ngày duyệt đăng: 23/3/2023

### Tóm tắt

Ngày 28/02/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 244/QĐ-TTg về việc thành lập Trường Đại học Hòa Bình (ĐHHB). 15 năm qua là chặng đường xây dựng, trưởng thành và không ngừng phát triển của Trường ĐHHB. Bài viết nhìn lại và đánh giá chặng đường phát triển, đồng thời, đưa ra các định hướng và giải pháp phát triển trong thời gian tới của Trường Đại học Hòa Bình.

**Từ khóa:** Trường Đại học Hòa Bình, những dấu ấn, xây dựng và phát triển.

### Hoa Binh University - Milestones of the 15 Years of Establishment and Development

People's Teacher, Assoc.Prof, Dr. To Ngoc Hung

President, Hoa Binh University

Corresponding author: [tnhung@daihochoabinh.edu.vn](mailto:tnhung@daihochoabinh.edu.vn)

### Abstract

On 28 February 2008, Hoa Binh University (HBU) marked its first establishment pursuant to the Decision No. 244/QĐ-TTg promulgated by the Prime Minister. On its 15-year development pathway, HBU has been growing fast, laying down many milestones. The article reviews and evaluates the development pathway, and concurrently suggests developmental orientations and solutions in future for the University.

**Keywords:** Hoa Binh University, milestone, construction and development.

Cách đây 15 năm, ngày 28/02/2008, Trường Đại học Hòa Bình được thành lập, đánh dấu mốc quan trọng cho sự ra đời của một cơ sở đào tạo ngoài công lập đa ngành, đa lĩnh vực, có nhiệm vụ cung ứng nguồn nhân lực cho nền kinh tế. 15 năm qua là chặng đường xây dựng, trưởng thành và không ngừng phát triển của Trường ĐHHB. Đây là dịp để chúng ta nhìn lại và đánh giá quá trình phát triển của Nhà trường, những DẤU ẤN quan

trọng mà Trường ĐHHB đã đóng góp vào sự phát triển của nền kinh tế cũng như trong Tập đoàn Sovico, cùng với những định hướng phát triển trong giai đoạn mới.

### 1. Nhìn lại 15 năm xây dựng và phát triển Trường Đại học Hòa Bình

Trường Đại học Hoà Bình được thành lập theo Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 28/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ. 15 năm xây dựng và phát triển (2008-2023), một chặng đường đầy gian nan, vất vả đối

với một trường đại học (ĐH) ngoài công lập, nhưng niềm tin và khát vọng của Hội đồng sáng lập Trường đã truyền lửa cho các cổ đông, cho các thể hệ cán bộ, giảng viên (CBGV), người học. Bằng ý chí, nghị lực, tinh thần đoàn kết và sự quyết tâm, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức của các thể hệ, đến nay, Trường Đại học Hoà Bình không ngừng phát triển về mọi mặt, ngày càng khẳng định vai trò, vị thế trong hệ thống giáo dục ĐH nước nhà, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Những ngày đầu thành lập, Trường chỉ có 4 đơn vị chức năng là Văn phòng, sau đổi tên thành Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế toán và Ban Quản lý dự án; 2 khoa là Khoa Tài chính Kế toán và Khoa Công nghệ thông tin; 1 trung tâm là Trung tâm Đào tạo thường xuyên. Với sự nỗ lực vượt bậc trong xây dựng đội ngũ và cơ sở vật chất, mỗi năm, Nhà trường đã mở thêm các ngành đào tạo bậc ĐH mới để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội; thành lập thêm các khoa và đơn vị trực thuộc phù hợp với sự phát triển của Nhà trường. Đến nay, sau 15 năm thành lập, Trường đã có 9 khoa đảm đương các ngành đào tạo, 3 Viện, 5 phòng, 2 văn phòng đại diện đặt tại Thanh Hóa và thành phố Hồ Chí Minh, 4 trung tâm và thư viện. Hiện tại, Trường được phép đào tạo 5 ngành thạc sĩ, 23 ngành đào tạo kỹ sư, cử nhân bậc ĐH và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng như cấp chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản, chứng nhận Nghiệp vụ Hướng dẫn viên du lịch nội địa và quốc tế, chứng chỉ Kế toán trưởng và các chứng chỉ nghề cho khối ngành Sức khỏe. Tính đến cuối năm học 2021-2022, tổng số sinh viên, học viên của Trường là 3.527 người, quy mô đào tạo không ngừng được mở rộng. Số lượng sinh viên có sự gia tăng không ngừng, sự gia tăng này chủ yếu ở trình độ đại học, hệ chính quy.

Trong quản lý đào tạo, 100% chương trình đào tạo đại học và sau đại học của Trường đã được thực hiện theo học chế tín chỉ từ năm học 2011-2012. Trường đã thực hiện việc chuyển đổi chương trình đào tạo từng bước, có kế hoạch và linh hoạt, tạo điều kiện thuận lợi cho người học. 100% học phần đều được công khai hóa các mục tiêu, chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, hình thức đánh giá kết quả học tập của người học.

Cùng với việc đa dạng hóa loại hình đào tạo, ngay từ khi thành lập, Trường ĐHHB đặc biệt coi trọng đổi mới nội dung, chương trình đào tạo nhằm bảo đảm tính liên thông, hiện đại, bám sát thực tiễn và yêu cầu của các đơn vị tuyển dụng lao động. Các chương trình đào tạo của Nhà trường được xây dựng theo định hướng ứng dụng, giảm kiến thức lý thuyết hàn lâm, tăng cường kiến thức thực tế, rèn kỹ năng cho sinh viên đảm bảo chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng của người học sau khi tốt nghiệp. Trong năm 2023, Nhà trường tiếp tục triển khai rà soát, điều chỉnh cấu trúc lại chương trình đào tạo các trình độ đảm bảo sự liên thông và phù hợp cho sinh viên học tập cùng lúc hai chương trình đào tạo. Đồng thời, đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Qua đó, chất lượng đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực; tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp đạt từ 70% đến 90%. Sau 15 năm xây dựng và phát triển, Nhà trường đã đào tạo được 15 khóa, trong đó có 11 khóa đã tốt nghiệp với gần 9.000 học viên, sinh viên các ngành, các hệ, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của khu vực đồng bằng Bắc Bộ nói riêng và cả nước nói chung.

Về chất lượng đào tạo, ngay từ khi được thành lập, Trường ĐHHB đã quan tâm tới chất lượng đào tạo nhằm cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho

thị trường lao động, đáp ứng định hướng đảm bảo chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhu cầu đòi hỏi khắt khe của xã hội. Quá trình đổi mới công tác quản lý chất lượng đào tạo có thể chia thành hai giai đoạn như sau:

*Giai đoạn năm 2008-2017:* Giai đoạn này tập trung đổi mới các yếu tố của chất lượng đào tạo bao gồm: nội dung chương trình đào tạo; phương pháp giảng dạy; đánh giá người học; hệ thống quy trình giảng dạy; hệ thống quản lý nội dung giảng dạy; phương thức tổ chức quản lý đào tạo (chuyển từ học chế niên chế sang học chế tín chỉ), đội ngũ giảng viên được tăng cường cả về số lượng cũng như chất lượng.

*Giai đoạn 2018 đến nay:* Giai đoạn này tập trung quản lý chất lượng đào tạo gắn với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và cụ thể hóa đến chuẩn đầu ra từng học phần. Hệ thống chuẩn đầu ra các ngành đào tạo được xây dựng trên cơ sở có các ý kiến phản biện của các cơ sở tuyển dụng nhằm đáp ứng yêu cầu của xã hội và người học. Đây là hướng tiếp cận thực tế và hiện đại, phù hợp với xu thế quốc tế hóa hoạt động đào tạo đối với các trường đại học ở Việt Nam.

Từ năm học 2018-2019, công tác quản lý chất lượng theo khung đảm bảo chất lượng đã được hình thành trên cơ sở những yếu tố đảm bảo chất lượng đào tạo được xây dựng và hoàn thiện của giai đoạn trên. Khung đảm bảo chất lượng cho phép đưa ra tiêu chí và chuẩn mực để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của từng yếu tố trong quy trình đào tạo và vì thế mà cho phép nhà quản lý kiểm soát một cách chủ động chất lượng sản phẩm đầu ra. Những trụ cột căn bản trong khung đảm bảo chất lượng bao gồm: (i) Tiêu chí đánh giá chất lượng đội ngũ giảng viên; (ii) Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, được công bố công khai như là cam kết chất lượng đào tạo của Nhà trường với xã hội và người học. Các tiêu chí chuẩn đầu ra được xây

dựng cụ thể và mở để điều chỉnh hợp lý theo nhu cầu xã hội; (iii) Chuẩn học phần; (iv) Hệ thống đánh giá người học; (v) Hệ thống tiêu chí tự đánh giá và kiểm định chương trình đào tạo (CTĐT), kiểm định Trường; (vi) Hệ thống lấy ý kiến người học, giảng viên, nhà tuyển dụng, cựu sinh viên về chương trình đào tạo và mức độ đáp ứng nhu cầu. Đặc biệt, để không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín, vị thế và hội nhập toàn cầu, Nhà trường luôn quan tâm đến công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tháng 3/2018, Nhà trường đã được Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội công nhận Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục quốc gia. Tính đến tháng 12/2022, Nhà trường đã kiểm định chất lượng 07 chương trình đào tạo đạt chuẩn; đăng ký kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục lần 2 vào năm 2023. Hiện Trường đang thực hiện tự đánh giá cơ sở giáo dục giai đoạn 2018-2023 để chuẩn bị khảo sát sơ bộ và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục lần 2 trong năm 2023. Kết quả này là nền tảng để Nhà trường không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường lao động, đồng thời, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của Nhà trường.

Những cải cách toàn diện trong cơ chế quản lý đào tạo và kiểm soát chất lượng đào tạo đã góp phần làm thay đổi tư duy dạy học của thầy và học tập của trò, tạo nên sự chủ động trong việc tiếp thu kiến thức của người học, đưa kiến thức vào hoạt động giảng dạy. Những chính sách thay đổi mang tính căn bản và có tính hội nhập cao này đã tạo nên bước đột phá về chất lượng dạy và học, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng của sản phẩm đào tạo cũng như vị thế của Trường ĐHHB trên thị trường lao động.

Bên cạnh hoạt động đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) của Nhà trường luôn được quan tâm đầy mạnh và

đã đạt được hiệu quả bước đầu. Trong 05 năm trở lại đây, sau giai đoạn trầm lắng, hoạt động khoa học công nghệ đã bước vào thời kỳ phát triển mạnh mẽ theo chiến lược phát triển của Trường. Với sứ mạng là một trường đại học thực hiện đào tạo và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kinh tế, khoa học công nghệ ứng dụng, trọng tâm là lĩnh vực kinh tế, khoa học và công nghệ, mỹ thuật, hoạt động khoa học và đào tạo đã nhận được sự quan tâm, đầu tư cả về chất và về lượng của các Bộ, ngành và Nhà trường. Phạm vi nghiên cứu khoa học không chỉ giới hạn trong lĩnh vực kinh tế mà mở rộng sang cả các lĩnh vực khoa học và công nghệ, mỹ thuật công nghiệp ứng dụng, lĩnh vực thuộc khối ngành Sức khỏe theo đúng định hướng xây dựng trường đại học đa ngành. Công tác quản lý khoa học, nền tảng cơ sở cho hoạt động nghiên cứu khoa học phát triển, được hoàn thiện theo hướng tạo điều kiện tốt nhất cho cán bộ, giảng viên và sinh viên Nhà trường tham gia. Quy định về nhiệm vụ hoạt động khoa học và công nghệ của cán bộ, giảng viên được ban hành là một bước tiến lớn trong việc khuyến khích và quản lý hoạt động này.

Đối với hoạt động NCKH của giảng viên, Trường ĐHHB đã chủ trì thành công nhiều đề tài nghiên cứu khoa học. Các đề tài cấp cơ sở tập trung vào các nội dung ứng dụng trong quản lý giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo trong các lĩnh vực khác nhau của Nhà trường. Nhiều sản phẩm NCKH của các đề tài được phát triển thành giáo trình, tài liệu phục vụ giảng dạy cho sinh viên và học viên cao học. Một số sản phẩm NCKH của các đề tài về quản lý giáo dục được áp dụng trực tiếp vào công tác quản lý đào tạo, công tác sinh viên, công tác quản lý CBGV và các hoạt động khác của Nhà trường. CBGV của Trường đã tham gia các đề tài nghiên cứu với các viện nghiên cứu và các trường đại học khác. Đề tài “Hợp tác nghiên cứu thiết kế, chế tạo mẫu tổ

hợp máy bay không người lái dân dụng cỡ nhỏ để giám sát từ xa phục vụ các nhu cầu kinh tế - xã hội” do TS. Nguyễn Đăng Minh làm Phó chủ nhiệm đề tài (đề tài cấp Nghị định thư) và “Thiết kế chế tạo hệ thống điện, hệ thống điều khiển tên lửa TV-01, thiết bị viễn trắc và quang-điện tử để theo dõi quá trình bắn - bay và Hộ vệ tinh” (đề tài nhánh cấp Nhà nước) do giảng viên của trường tham gia; đề tài do Hội Hàng không - Vũ trụ Việt Nam chủ trì; đề tài “Định hướng chiến lược, giải pháp đột phá nhằm đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo”, mã số KX.04.28/11-15 do cán bộ của Trường tham gia với tư cách thành viên chủ chốt - đề tài do PGS.TS Phạm Văn Linh chủ trì có sự tham gia của các nhà khoa học ở Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương, Viện Khoa học Giáo dục. Đề tài cấp Nhà nước: “Nghiên cứu đề xuất các giải pháp phát triển bền vững các trường đại học ngoài công lập Việt Nam” do Trường là cơ quan chủ trì cùng với sự tham gia của các nhà khoa học trong và ngoài trường thực hiện đã được nghiệm thu trong năm 2022... Các đề tài nghiên cứu khoa học được triển khai nghiêm túc theo đúng kế hoạch và được đảm bảo nguồn lực để triển khai. Trong 5 năm gần đây, CBGV Nhà trường công bố hơn 300 bài báo; trong đó, số lượng bài báo khoa học của Trường thuộc danh mục Scopus là 30 bài. Đặc biệt, tháng 10/2021, Tạp chí PloS Biology của Mỹ công bố danh sách top 100.000 nhà khoa học có ảnh hưởng nhất thế giới năm 2020 (dữ liệu từ 2019 trở về trước), trong danh sách đó, có GS.TS Trần Trung, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình. Nhờ có sự hợp tác quốc tế và hợp tác với các trường đại học trong và ngoài nước (Đại học Huế, Viện Nghiên cứu Miền Trung - Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ, Trường Đại học Quy Nhơn và Đại học Korea Hàn Quốc) mà đề tài “Tính toán cấu hình tối ưu và năng lượng của đơn phân (monomer) dẫn

xuất benzothiazol hemicyanine và các phức với Hg<sup>2+</sup> bằng Phương pháp DFT” - công trình công bố trên Tạp chí SCI với chỉ số IF cao của GS.TSKH. Đặng Ứng Vận cùng với các nhà khoa học thực hiện.

Trường ĐHHB cũng thực hiện tốt vai trò tham gia tư vấn và phản biện chính sách thông qua việc tổ chức và tham gia vào các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm khoa học trong nước và quốc tế. Bắt đầu từ năm 2021, các ấn phẩm khoa học thường niên đã được hình thành. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Hoà Bình được cộng đồng các nhà khoa học trong nước đánh giá cao. Trường ĐHHB đã thực sự trở thành địa chỉ khoa học và công nghệ có uy tín, có tính ứng dụng trong thực tiễn, được xã hội đánh giá cao với việc triển khai thành công thỏa thuận hợp tác trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Trong xu hướng toàn cầu hóa mạnh mẽ, để bắt kịp tiến trình hội nhập, Nhà trường cũng đặc biệt chú trọng phát triển hoạt động hợp tác quốc tế. Trong 15 năm qua, Trường ĐHHB đã mở rộng hợp tác với nhiều đối tác tại 9 quốc gia, với các đối tác trọng tâm từ Nhật Bản, Úc, Nga, Hàn Quốc, Bỉ, Thái Lan, Trung Quốc, Singapore, Ý... Nội dung chương trình, thỏa thuận hợp tác tập trung vào hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, trao đổi sinh viên, giảng viên, giao lưu văn hóa. Trường đã ký nhiều biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác; đã có nhiều cán bộ đi thực tập khoa học, trao đổi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ ở nước ngoài. Đồng thời, Trường cũng đã tiếp nhiều đoàn nước ngoài đến tham quan, trao đổi kinh nghiệm và bàn kế hoạch hợp tác. Trường có các cá nhân hợp tác hiệu quả với các đối tác nước ngoài, công bố được những công trình có chất lượng trên các tạp chí SCI có IF cao và xuất bản sách bởi nhà xuất bản quốc tế có uy tín.

Để giữ vững và phát huy những thành quả trong đào tạo, NCKH và hợp tác quốc tế, công tác xây dựng đội ngũ được Nhà

trường đặc biệt quan tâm, chú trọng. Chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là chất lượng giảng viên và nghiên cứu viên, là yếu tố quyết định tới chất lượng của sản phẩm đào tạo và nghiên cứu khoa học. Hiểu rõ điều này, công tác nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và nghiên cứu viên đã được quan tâm từ khâu tuyển dụng cho tới các khâu đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn. Yêu cầu tự học, tiếp cận thực tế góp phần đào tạo một đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên có trình độ lý thuyết và hiểu biết thực tiễn sâu sắc làm nền tảng cho sự phát triển của Trường ĐHHB trong hiện tại và tương lai. Theo đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường qua các thời kỳ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và có những quyết sách đúng đắn, ban hành nhiều nghị quyết, quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng CBGV; xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBGV qua từng giai đoạn và cụ thể hóa thành kế hoạch hàng năm hướng vào 3 mục tiêu: Đạt chuẩn trình độ, đạt chuẩn ngành đào tạo và mở ngành mới. Khi mới thành lập, Trường số lượng tiến sĩ và thạc sĩ còn rất hạn chế, đến nay, tổng số cán bộ giảng viên của Nhà trường là 375 người, trong đó có 09 GS.TS, 33 PGS.TS, 106 TS, 04 BSCKII, 188 ThS, 35 là các nhân viên kỹ thuật, bác sĩ làm việc tại các phòng kỹ thuật, thí nghiệm, thực hành. Hiện nay, cơ cấu đội ngũ giảng viên phù hợp với quy mô đào tạo tương ứng của ngành đào tạo. Tỷ lệ quy đổi sinh viên/ giảng viên phù hợp. Số lượng giảng viên có học vị tiến sĩ và thạc sĩ chiếm tỷ lệ cao; trình độ chuyên môn của lực lượng giảng viên cao, trong đó, có người là nhà khoa học đầu ngành của quốc gia. Các giảng viên được giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo. Đây là nền tảng vững chắc để Nhà trường phát triển ngành nghề, quy mô đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu xã hội.

Nếu như đội ngũ CBGV là khâu then chốt quyết định chất lượng đào tạo thì

việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất được Nhà trường xác định là yếu tố quan trọng để thực hiện chiến lược phát triển. Trong 15 năm qua, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất phù hợp với quy mô đào tạo và đáp ứng yêu cầu của các chuyên ngành, đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, phòng thí nghiệm, thư viện khang trang, hiện đại đáp ứng nhu cầu dạy - học, NCKH của CBGV và sinh viên; có lộ trình và kế hoạch cụ thể để xây dựng và khai thác hiệu quả các hạng mục công trình tại khu Mỹ Đình II và Bắc An Khánh, thành phố Hà Nội hiện đang trong giai đoạn thiết kế và chuẩn bị thi công xây dựng.

Về công tác quản lý và điều hành, Trường ĐHHB qua các thời kỳ gắn liền với sự thay đổi mô hình tổ chức cũng như chức năng, nhiệm vụ đào tạo, vì thế, công tác tổ chức cán bộ của các thể hệ lãnh đạo thường xuyên đổi mới với yêu cầu thay đổi mô hình tổ chức phòng, khoa, bộ môn cũng như yêu cầu đảm bảo cho hệ thống ổn định để phát triển. Sự mềm dẻo, kiên quyết trong chỉ đạo, điều hành qua các thời kỳ của các thế hệ lãnh đạo là một yếu tố quan trọng đưa đến sự thành công của Trường ĐHHB ngày nay. Sự thay đổi căn bản về mô hình tổ chức có thể được đánh dấu vào năm 2018, bộ máy tổ chức và nhân sự được kiện toàn và sắp xếp lại ổn định từ Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu tới các viện, khoa, bộ môn, phòng ban, trung tâm; một loạt các quy chế, quy định về tổ chức cán bộ, về điều hành, về quản lý đào tạo, NCKH, hợp tác quốc tế, quản lý sinh viên được xây dựng và ban hành đồng bộ, phù hợp với yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như định hướng phát triển của Nhà trường.

Với những cố gắng, nỗ lực không ngừng và thành tích đạt được trong 15 năm xây dựng và phát triển, Trường ĐHHB đã vinh dự được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Hiệp hội các trường đại học và cao đẳng Việt Nam trao tặng

nhiều bằng khen.

Các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Trường hoạt động hiệu quả, hàng năm được đánh giá tốt và được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen. Đảng bộ liên tục các năm đều được xếp loại là “Đảng bộ trong sạch vững mạnh” và là “Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu”; các Chi bộ cũng đều đạt “Chi bộ trong sạch vững mạnh”. Công đoàn và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hàng năm đều được xếp loại là “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” và “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” được giao.

Nhìn lại chặng đường 15 năm xây dựng và phát triển, đến nay, có thể khẳng định, Trường ĐHHB đã và đang có những đóng góp tích cực trong việc đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp, các tổ chức có nhu cầu nói riêng và xã hội nói chung; đạt được những thành công bước đầu để dần khẳng định vị trí của Trường trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Con đường phía trước còn nhiều khó khăn, thử thách, song, với thành tích và truyền thống đáng tự hào, Nhà trường sẵn sàng “Vững vàng đi tới”, xây dựng Trường ĐHHB từng bước có hệ thống quản trị hiện đại, thông minh và chuyên nghiệp, là một trung tâm lớn về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, NCKH, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực đồng bằng Bắc Bộ và cả nước, sẽ là điểm tựa “Nâng cánh bay xa” cho các em sinh viên, học viên học tập tại Trường trên con đường lập nghiệp. Mục tiêu phát triển của Nhà trường: “Đến năm 2045, trở thành một đại học đa ngành, đa lĩnh vực, xuất sắc trong đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao và khởi nghiệp sáng tạo của Việt Nam”, vì vậy, Nhà trường quyết tâm xây dựng môi trường giáo dục thực sự là điểm đến lý tưởng để người học gửi gắm ước mơ và hoài bão. Tại ngôi trường này, người học được nuôi dưỡng đam mê, tinh thần sáng tạo, tính tự chủ, chịu trách nhiệm cao cho

mỗi quyết định của mình và có khả năng thích nghi với sự thay đổi không ngừng của môi trường toàn cầu.

## 2. Định hướng và giải pháp phát triển Trường Đại học Hòa Bình trong giai đoạn mới

### 2.1. Định hướng phát triển

Trong giai đoạn mới, các hoạt động của Trường ĐHHB đứng trước những thay đổi lớn từ môi trường kinh tế - xã hội Việt Nam nói riêng và xu thế toàn cầu nói chung. Những thay đổi này bắt đầu từ sự thay đổi về quan điểm, định hướng phát triển về chính sách của Đảng và Nhà nước, về thị trường lao động và thị trường đào tạo trong bối cảnh tái cấu trúc nền kinh tế và hội nhập quốc tế sâu rộng. Về mặt chính sách, Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI đã chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển phát triển giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Riêng đối với giáo dục đại học, Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học 2018; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 đã nhấn mạnh việc rà soát, điều chỉnh chương trình giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu về chất lượng theo hướng nâng cao năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết xã hội; phát triển đội ngũ giảng viên đủ năng lực giảng dạy và nghiên cứu, tiếp cận với các tiêu chuẩn quốc tế, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; phát triển hiệu quả công tác hợp tác quốc tế. Thị trường lao động đã và đang có những thay đổi căn bản với sự trao đổi lao động tự do hơn từ các nước trong khu vực và sự đòi hỏi về

trình độ chuyên môn lẫn kỹ năng mềm từ nhà tuyển dụng. Sự cạnh tranh và hợp tác trong giáo dục đại học cũng có xu hướng tăng lên khi có sự tham gia nhiều hơn của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước với nhiều ngành đào tạo mới, đáp ứng với sự thay đổi của kinh tế - xã hội. Các cơ sở đào tạo đứng trước thách thức phải tăng cường gắn kết giữa đào tạo với các nhu cầu mới của xã hội, trở thành yếu tố cốt lõi cho sự phát triển và thành công trong dài hạn. Cuối cùng, những thay đổi mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong nhiều khía cạnh như tuyển sinh, tự chủ đại học (bao gồm tự chủ về mặt quản trị, học thuật và tài chính) đặt ra cho các cơ sở đào tạo phải tăng cường khả năng thay đổi, thích nghi với những cơ hội và thách thức mới.

Với bối cảnh như vậy, cần phải xác định rõ định hướng phát triển Trường ĐHHB trở thành trường đại học nằm trong tốp đầu thuộc lĩnh vực kinh tế ứng dụng, đa ngành, đáp ứng tốt nhu cầu của người học, nhà tuyển dụng và toàn xã hội, là trường đại học đứng đầu về đào tạo và nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, khoa học và công nghệ sẽ được tập trung vào 9 trọng tâm sau:

*Một là*, đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở; ứng dụng chuyển đổi số trong các hoạt động của Nhà trường.

*Hai là*, lấy nghiên cứu khoa học làm trọng tâm của mọi hoạt động; gắn kết nghiên cứu khoa học và đào tạo theo nhu cầu xã hội làm giải pháp cơ bản.

*Ba là*, củng cố quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế, nâng cao vị thế cũng như hình ảnh của Trường ĐHHB trong lĩnh vực khoa học công nghệ và môi trường giáo dục đại học.

*Bốn là*, nhanh chóng tiếp cận và nắm bắt được các thay đổi của thị trường để sớm trở thành một trong các đại học đi đầu của Việt Nam về giáo dục - đào tạo - hoạt động khoa học công nghệ và trình

độ quản lý.

*Năm là*, hoạt động đào tạo theo hướng đa ngành, mở rộng và xác định rõ một số lĩnh vực, ngành chủ đạo để tập trung đầu tư mũi nhọn, hướng tới xác lập vị trí dẫn đầu trong các trường đại học.

*Sáu là*, xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu và quản lý đảm bảo đủ về số lượng, nâng cao được chất lượng và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, tăng cán bộ có học hàm, học vị. Phân đầu đến năm 2035 phải đạt tỷ lệ 50% trình độ tiến sĩ tính trên đội ngũ giảng viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*Bảy là*, đa dạng hóa các nguồn thu, chủ động mở rộng hoạt động đào tạo và NCKH liên kết trong và ngoài nước, nhằm nâng cao tiềm lực tài chính, tăng cường cơ sở vật chất, chú trọng và nâng cao năng lực quản trị đại học, tự chủ đại học có hiệu quả.

*Tám là*, cần nghiên cứu đổi mới mô hình và cơ chế hoạt động, thành lập các trường đại học chuyên ngành trong ĐHHB để hội nhập quốc tế một cách sâu rộng và có hiệu quả.

*Chín là*, xây dựng kịch bản chuyên nghiệp, chủ động, sáng tạo và duy trì thường xuyên công tác tư vấn tuyển sinh. Chủ động tham gia các nhóm tư vấn tuyển sinh với các trường đại học công lập và đại học tư có uy tín, tiến tới xây dựng mạng lưới và quy trình tư vấn tuyển sinh độc lập. Phát huy lợi thế tư vấn tuyển sinh thông qua các giao thức mạng xã hội.

#### 2.2.1. Về công tác đào tạo

Trường ĐHHB bám sát chủ trương phát triển song song đào tạo trình độ lý thuyết ứng dụng cơ bản dài hạn với đào tạo lại cho các nhu cầu cập nhật và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Công tác đào tạo dựa trên 3 trụ cột, gồm đào tạo đại trà diện rộng, đào tạo chuyên sâu bậc cao, và đào tạo tinh hoa/xuất sắc. Đào tạo đại trà là bước quá độ để phát triển các chương trình đào tạo chuyên sâu bậc cao, và đào tạo quốc tế, tiên tiến, tinh hoa, xuất sắc.

Đẩy mạnh thu hút sinh viên, học viên quốc tế. Chương trình đào tạo được rà soát, xây dựng và chuẩn hóa theo CDIO. Mục tiêu là đào tạo cử nhân và các chuyên gia kinh tế có trình độ chuyên môn vững vàng, có khả năng tư duy ứng dụng và học tập suốt đời, làm chủ các phương tiện nghiên cứu và tác nghiệp cũng như các kỹ năng làm việc khác đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế. Hệ thống ngành đào tạo được phát triển theo hướng mở, phù hợp với đòi hỏi của thị trường lao động, tập trung phát triển chuyên sâu các ngành thuộc thế mạnh của Nhà trường, tiếp cận với các ngành học mới xuất hiện trong xu thế phát triển và hội nhập. Phương pháp giảng dạy cần được cải tiến từng bước và kiên quyết theo hướng phát triển tư duy và khả năng tự học cho người học. Để thực hiện được những yêu cầu trên, cần rà soát thường xuyên nội dung, chương trình đào tạo nhằm kịp thời cập nhật kiến thức mới, điều chỉnh đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp đào tạo; áp dụng chương trình đào tạo tiên tiến; nghiên cứu tính liên quan giữa các ngành, chuyên ngành đào tạo để rút ngắn thời gian đào tạo đối với người học có nhu cầu được đào tạo nhiều ngành, chuyên ngành; thực hiện và nâng dần “chuẩn đầu ra” của Nhà trường, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng; đa dạng hoá các phương pháp và quy trình kiểm tra, đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng cho người học.

Nhà trường cần chú trọng đến điều chỉnh quy mô đào tạo cho phù hợp với phát triển của từng ngành đào tạo, kể cả đại học và sau đại học nhằm cân đối giữa mở rộng về quy mô đào tạo với yêu cầu nâng cao chất lượng và phát triển chiều sâu, trong đó, chất lượng sản phẩm đào tạo là yếu tố được ưu tiên hàng đầu. Về cơ cấu đào tạo, Nhà trường cần điều chỉnh lại cơ cấu cho phù hợp với sự thay đổi của nhu cầu xã hội, sự phát triển của các ngành và sự đáp ứng của thị trường lao động.

Chú trọng các địa phương, khu vực lợi thế tuyển sinh truyền thống. Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ, môi trường đào tạo văn minh tại các cơ sở đào tạo của Trường ĐHHB để tư vấn tuyển sinh. Khai thác lợi thế kết nối đầu vào - đầu ra của hệ sinh thái Sovico và tiềm năng kết nối với Đại học Oxford phục vụ tuyển sinh. Tuyển sinh quốc tế đến từ các nước trong khu vực, các nước thuộc nhóm đang phát triển, các nước có chi nhánh của các doanh nghiệp thuộc Sovico. Sinh viên từ nguồn trao đổi giữa ĐHHB và các trường đối tác chủ yếu cơ cấu cho các chương trình đào tạo tiên tiến, xuất sắc.

### 2.2.2. Về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Hoạt động khoa học và chuyển giao công nghệ đang đứng trước ba xu thế lớn là: nhu cầu đặt hàng các nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ hết sức tiềm năng từ các cơ quan quản lý và tổ chức kinh tế; đòi hỏi của xã hội về các sản phẩm nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng cao; và sự hợp tác, trao đổi các bên cùng có lợi giữa các tổ chức khoa học công nghệ trong và ngoài nước.

Trong thời gian tới, cần xác định nhiệm vụ trọng tâm là đưa Trường ĐHHB trở thành một địa chỉ nghiên cứu, phân tích, dự báo và chuyển giao công nghệ ứng dụng phục vụ cho yêu cầu phát triển của Tập đoàn Sovico nói riêng và toàn bộ nền kinh tế nói chung. Muốn vậy, Nhà trường cần xác định ba nhiệm vụ trọng tâm là: xây dựng và phát triển đội ngũ khoa học; mở rộng và nâng cao chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học; tạo dựng môi trường cho hoạt động khoa học và chuyển giao công nghệ được diễn ra thuận lợi. Trước tiên, Nhà trường cần xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học có khả năng tổ chức nghiên cứu và tham gia nghiên cứu ở tầm cỡ ngành, Nhà nước và quốc tế thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn

cho các cán bộ có năng lực chuyên môn; thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh để dẫn dắt hoạt động nghiên cứu. Thứ hai, cần đẩy mạnh hoạt động NCKH dưới mọi hình thức, trong đó, chú trọng phát triển các nghiên cứu thực tiễn thông qua liên kết với các cơ quan thực tế, các dự án phối hợp nghiên cứu với nước ngoài, tổ chức các hội thảo, khảo sát thực tế. Xây dựng sản phẩm chiến lược như chương trình đào tạo, sản phẩm nghiên cứu được thương mại hóa, kết quả chuyển giao công nghệ, hoặc những cá nhân xuất sắc, có tầm ảnh hưởng và lan tỏa, hấp dẫn mạnh đối với cộng đồng và xã hội. Đây cũng là giải pháp chủ chốt nhằm tăng nguồn thu và mức đóng góp của hoạt động khoa học công nghệ vào nguồn thu của Nhà trường. Thứ ba, Nhà trường cần phối hợp chặt chẽ giữa giảng dạy và NCKH; tạo môi trường thuận tiện nhằm động viên và khai thác năng lực nghiên cứu song song với việc thay đổi tư duy của CBGV để mọi người có thể toàn tâm, toàn ý phục vụ sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu.

### 2.2.3. Về hợp tác quốc tế

Trường ĐHHB cần thiết lập một cách đa dạng các quan hệ quốc tế trên nhiều mặt hợp tác từ đào tạo đến khoa học và công nghệ, trên cơ sở hợp tác bình đẳng giữa các bên, hướng tới từng bước và thực hiện hoàn chỉnh các chuẩn mực cơ bản của một trường đại học quốc tế trong dài hạn. Lấy hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học làm nền tảng để phát triển đội ngũ và chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học. Khai thác hiệu quả và triệt để lợi thế hợp tác với Đại học Oxford (Linacre College), Đại học Harvard, Đại học Fullbright, Đại học RMIT để lan tỏa hợp tác với các đối tác từ Anh, Mỹ, Australia, Ấn Độ và các quốc gia khác có nền giáo dục phát triển. Mục tiêu là nhằm đảm bảo nội dung, chương trình giảng dạy, hệ thống tài liệu tham khảo đạt chuẩn mực quốc tế; có khả năng tham gia bình đẳng các hoạt động đào tạo,

NCKH khu vực và quốc tế. Nhà trường cần chuẩn bị đội ngũ giảng viên, đội ngũ quản lý và hệ thống thông tin, thiết bị phục vụ dạy và học phải đạt được các yêu cầu cơ bản để có thể tham gia các hợp tác quốc tế. Các bước triển khai là đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế đa dạng: liên kết về chương trình đào tạo, phối hợp giảng dạy, đào tạo và trao đổi giáo viên, sinh viên, sử dụng chuyên gia nước ngoài trong đào tạo, triển khai giảng dạy một số chuyên ngành theo nội dung, chương trình nước ngoài bằng tiếng Anh, tạo lập môi trường sử dụng tiếng Anh trong phạm vi toàn Trường, tổ chức các hội thảo khoa học và liên kết nghiên cứu thường xuyên với các chuyên gia và các tổ chức nước ngoài.

### 2.2.4. Về phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu có chất lượng cao

Hệ thống tổ chức, quản lý nhân sự sẽ được tinh gọn trên cơ sở phân cấp, tăng quyền chủ động cho các đơn vị song song với tiêu chuẩn hoá cán bộ quản lý và giảng viên, nghiên cứu viên. Đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu cần được tuyển chọn, đào tạo và sàng lọc thường xuyên thông qua quá trình giảng dạy, nghiên cứu nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn giảng viên đại học, cán bộ nghiên cứu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về chuyên môn, khả năng nghiên cứu, khả năng làm chủ các phương tiện giảng dạy và nghiên cứu, tư cách, phẩm chất người thầy); đảm bảo các tỷ lệ về học vị chuyên môn, tỷ lệ số sinh viên/giảng viên và đội ngũ giảng viên đầu ngành. Đảng ủy, Ban Giám hiệu cần giao kế hoạch, chỉ tiêu đến từng Khoa, Bộ môn, phòng chức năng để bảo đảm đạt được tỷ lệ các giảng viên, cán bộ có học hàm, học vị, đặc biệt là Giáo sư, Phó giáo sư/ Tiến sĩ/ Thạc sĩ tối thiểu đến năm 2035 phải đạt được tỷ lệ 10/50/40% trên tổng số giảng viên cơ hữu của Nhà trường. Bên cạnh đó, Nhà trường tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích và tôn vinh vai trò người thầy nhằm phát huy và

đánh giá đúng năng lực cá nhân cũng như tạo dựng môi trường làm việc và sinh hoạt thuận lợi cho họ phát huy hết khả năng, đóng góp vào tiến trình phát triển chung của Trường ĐHHB. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn trên cơ sở: mạnh dạn thay thế, đào tạo và tuyển dụng cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn, có tầm nhìn chiến lược và triển khai cụ thể, có phong cách quản lý tiên tiến, phong cách giao tiếp văn minh, làm chủ các phương tiện, kỹ thuật quản lý mang tính chuyên nghiệp cao.

### 2.2.5. Về quản lý và điều hành

Cần nghiên cứu đổi mới mô hình và cơ chế hoạt động (phát triển một số Viện đào tạo và nghiên cứu chuyên ngành, nghiên cứu phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng là cầu nối giữa đào tạo với thực tiễn); Chuyên hóa từng bước và tái cấu trúc từ mô hình quản lý Trường ĐHHB hiện tại sang xây dựng mô hình tổ chức bộ máy quản trị đại học hiện đại với 3 cấp quản lý, gồm cấp đại học, cấp trường thành viên/khoa/viện, và cấp bộ môn. Mở rộng và phát triển các khoa hiện tại, các viện, trung tâm đào tạo bồi dưỡng hiện có của Trường ĐHHB, kết hợp tái cấu trúc thành các trường thành viên, các viện nghiên cứu; củng cố các quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế, nâng cao vị thế cũng như hình ảnh của Trường ĐHHB trong lĩnh vực khoa học công nghệ và môi trường giáo dục đại học, tăng cường năng lực quản trị đại học để hội nhập quốc tế một cách sâu rộng và có hiệu quả. Chuẩn bị tốt về các nguồn lực về tài chính, về đội ngũ giảng viên, về tổ chức và quản lý, về cơ sở vật chất, về khoa học và công nghệ, để Nhà trường có bước đi vững chắc trong xu thế hội nhập giáo dục đào tạo ngày càng sâu rộng.

### 2.2.6. Về cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính

Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị hữu hình song hành cùng phát triển nền tảng số để tiến tới nền tảng đại học thông minh.

Cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng đồng bộ, hiện đại, bền vững, có khả năng kết nối, chuyển đổi và chia sẻ trực tuyến giữa các cơ sở đào tạo của ĐHHB, tiến tới có khả năng kết nối với một số cơ sở đào tạo quốc tế. Xây dựng và hoàn thiện môi trường đại học số thông minh để áp dụng đồng bộ cho mọi hoạt động của các đơn vị thành viên cũng như toàn đại học, từ quản trị, quản lý, đến cơ sở dữ liệu, cơ sở vật chất thiết bị, thư viện, nhân sự, sinh viên, đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế v.v.t Ưu tiên xây dựng hệ thống quản trị dựa trên nền tảng số để quản trị và điều hành toàn bộ hệ thống đại học. Phát triển cơ sở dữ liệu và tài nguyên số của từng đơn vị thành viên thuộc ĐHHB để chia sẻ và cùng khai thác.

Cần có những biện pháp tích cực mở rộng các nguồn thu đặc biệt từ các hoạt động liên kết đào tạo, NCKH với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong và ngoài nước; chú trọng đến các đối tác chiến lược, các doanh nghiệp. Cơ cấu chi hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả. Ưu tiên chi cho đầu tư phát triển con người và đầu tư phát triển cơ sở vật chất thiết bị. Chi cho con

người đảm bảo dựa trên hiệu suất và hiệu quả công việc, đảm bảo ổn định và nâng cao đời sống cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn Trường. Tranh thủ các nguồn lực trong và ngoài Trường để đầu tư và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí, tăng cường trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo và NCKH của Nhà trường.

Trải qua chặng đường 15 năm, Trường ĐHHB hôm nay với sứ mạng “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có nền tảng kiến thức vững chắc, có năng lực đổi mới sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc toàn cầu, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội và toàn nhân loại, góp phần xây dựng Việt Nam phồn vinh, đậm đà bản sắc dân tộc”, Nhà trường đã và đang kế thừa kinh nghiệm và truyền thống của 15 năm qua để phát triển nhanh và bền vững, viết tiếp những trang sử mới của Nhà trường với nhiều thành công hơn nữa trong hành trình hội nhập và phát triển.

#### Tài liệu tham khảo

Trường Đại học Hòa Bình (2018), Kỷ yếu *Trường Đại học Hòa Bình 10 năm xây dựng và phát triển*.

Trường Đại học Hòa Bình (2023), Kỷ yếu *Trường Đại học Hòa Bình 15 năm xây dựng và phát triển*.

Trường Đại học Hòa Bình, *Báo cáo Tổng kết năm học và phương hướng nhiệm vụ các năm học 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022*.

Trường Đại học Hòa Bình (2022), *Chiến lược phát triển Trường Đại học Hòa Bình giai đoạn 2022-2030 và tầm nhìn đến 2045*.